

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2022/HS-PT

Ngày: 15 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Hồng

- *Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Nguyễn Thành Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 168/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Ngô Minh Q; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2022/HS-ST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

**Bị cáo có kháng cáo: Ngô Minh Q;** sinh ngày 26/10/1993 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn SM, xã KĐ, huyện ĐĐ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Minh T và bà: Mai Thị Hồng T1; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 01/3/2016, Ngô Minh Q bị Công an huyện ĐĐ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến nay Ngô Minh Q chưa đóng phạt.

**Nhân thân:** Ngày 30/3/2022, Ngô Minh Q bị Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/12/2021. (có mặt).

*Trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo; không bị kháng nghị.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Ngô Minh Q, Nguyễn Ngọc Tr và Tuấn (chưa rõ nhân thân lai lịch) bàn bạc nhau đi trộm cắp tài sản. Trong hai ngày 02/02/2021 và ngày 03/02/2021, Q, Tr và Tuấn đã thực hiện 02 vụ trộm cắp dây cáp tại khu vực đồi chè CĐ thuộc Tổ 4, thôn TT, xã TH, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

**Lần 1:** Vào khoảng 20 giờ ngày 02/02/2021, Q, Tr, Tuấn cùng nhau đi từ huyện ĐD đến xã TH, thành phố ĐL để trộm cắp tài sản là dây cáp viễn thông. Q đem theo 04 bao tải, Tuấn đem theo dụng cụ gồm dao, kềm động lực, bao tải. Tr điều khiển xe máy hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, biển số 49F1-051.83, Q và Tuấn mỗi người điều khiển một xe máy đến khu vực Tổ 4, thôn TT, xã TH, thành phố ĐL, đoạn có các cột dây cáp viễn thông của Viễn thông Lâm Đồng thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Tại đây, Tuấn leo lên cột dây cáp cắt sợi cáp viễn thông rút xuống dưới đất, còn Tr và Q đứng ở dưới thu gom dây cáp cắt trộm được, kéo đến bãi đất cách đó 50m rồi cùng nhau cắt các dây cáp ra thành nhiều đoạn nhỏ dài khoảng 30cm đến 40cm để tách vỏ lấy ruột. Trong lần này, Tuấn cắt được 240m dây cáp đôi (tổng 480m), tương đương dây cáp ở 06 khoảng cột. Khi Tuấn và Q đang cắt nhỏ cáp thì Tr đứng cảnh giới. Đến khoảng 03 giờ ngày 03/02/2021, khi đã tách vỏ xong, Q và Tuấn cho dây cáp cắt được vào 06 bao tải rồi đưa lên 03 xe máy của Tuấn, Q, Tr chở về sân phòng trọ của bạn gái Q là Nguyễn Thị Minh Q1 tại thôn TH, xã TM, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

**Lần 2:** Đến tối ngày 03/02/2021 Q tiếp tục rủ Tr đi lấy trộm dây cáp. Khi đến địa điểm đã trộm cắp ở lần 1, Tuấn leo lên cột điện cắt được 480m dây cáp đôi (tổng 960m), tương đương dây cáp ở 12 khoảng cột. Tr phụ kéo các đoạn dây cáp vào bãi đất trống để Tuấn và Q cắt nhỏ, rồi Tr ra ngoài cảnh giới. Đến khoảng 04 giờ ngày 04/02/2021, sau khi đã tách vỏ xong một nửa số dây cáp vừa trộm cắp được, Q và Tuấn cho ruột dây cáp vào 06 bao tải, cả 03 người chắt bao tải lên 03 xe mô tô chở về sân phòng trọ của Q1. Đến khoảng 20 giờ ngày 04/02/2021, Q, Tr và Tuấn quay lại chỗ đất trống, tại đây, Tuấn và Q cắt ngắn và tách vỏ các đoạn cáp còn lại cắt trộm được ở đêm ngày 03/02/2021 rồi cho vào 05 bao tải. Sau đó, cả ba người chắt bao tải lên ba xe máy và chở về sân phòng trọ của Q1. Đến khoảng 07 giờ ngày 06/02/2021, Q gọi Tr ra sân phòng trọ và đưa 17 bao tải chứa các đoạn dây cáp đã được cắt nhỏ lên xe khách chở đi Thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ. Khi đến Thành phố Hồ Chí Minh, Tuấn là người đem tiêu thụ số dây cáp trên, Q không rõ tiêu thụ tại đâu. Sau đó, Tuấn chia cho Q 6.000.000 đồng, Q chia cho Tr 3.000.000 đồng, số tiền còn lại Q đã tiêu xài hết.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Q đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL đã ra Quyết định truy nã và quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với bị can Ngô Minh Q. Đến ngày 16/12/2021, trong lúc Ngô Minh Q đang cắt trộm dây cáp tại huyện TB, tỉnh Đồng Nai thì bị

bắt quả tang nên ngày 24/12/2021, Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TB, tỉnh Đồng Nai khởi tố, tạm giam về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị hại: Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam bị thiệt hại 720m cáp đôi (tổng là 1440 mét cáp). Ngày 23/3/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã xác định giá trị tài sản của 720m cáp đôi (tổng là 1440 mét cáp) là 64.800.000 đồng.

Cáo trạng số 93/CT-VKSĐL-LĐ ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo Ngô Minh Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án Số 150/2022/HS-ST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

Tuyên bố: bị cáo Ngô Minh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS 2015)

Xử phạt bị cáo Ngô Minh Q 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án này và hình phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST, ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo Ngô Minh Q phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 23/8/2022 bị cáo Ngô Minh Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm Ngô Minh Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo và giữ nguyên kháng cáo, không xuất thêm chứng cứ nào khác.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự giữ nguyên bản án án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Vào ngày 02/02/2021 và 03/02/2021 Ngô Minh Q, Nguyễn Ngọc Tr và đối tượng Tuấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng rủ nhau đi đến xã TH, thành phố ĐL dùng kìm và dụng cụ mang theo cắt trộm 1.440 mét dây cáp viễn thông của Tập đoàn Viễn thông Việt Nam, sau đó mang đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 47/KL-ĐG, xác định 1.440m dây cáp có khối lượng là 648kg, giá trị thành tiền là 64.800.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của tổ chức là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bản án sơ thẩm đã nhận định, phân tích, đánh giá xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt HĐXX thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xử phạt bị cáo 4 năm 6 tháng tù và áp dụng Điều 56 BLHS 2015 tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST, ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Đồng Nai buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 06 năm tù thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tại phiên tòa phúc thẩm ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo là có căn cứ đảm bảo công tác phòng chống tội phạm chung.

Từ những nhận định trên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Minh Q. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 150/2022/HS-ST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Xử:

#### *1. Về tội danh:*

Tuyên bố: bị cáo Ngô Minh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

## 2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Minh Q 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST, ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Đồng Nai với mức án là 01 năm 6 tháng tù buộc bị cáo Ngô Minh Q phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Minh Q phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

### Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố ĐL (02);
- VKSND thành phố ĐL (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố ĐL (01);
- Cơ quan THAHS CA thành phố ĐL (01);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Nhà tạm giữ (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Hữu Hồng**